

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17/9/2024

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Nhàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Thuận Sơn và ông Trương Hải Nam.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 04/9/2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị B, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Văn H, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 11/7/2024, bản tự khai ngày 15/8/2024 cũng như tại phiên tòa, chị Dương Thị B đều trình bày: Chị và anh Dương Văn H trước đây tìm hiểu, yêu nhau và kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 04/5/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau cùng gia đình bố mẹ anh H, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian khoảng 7 năm, thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Hai người đã sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến ai nữa. Hiện tại, chị B xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết, không còn khả năng cải thiện lại quan hệ hôn nhân nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Dương Văn H; về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Dương Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 03/10/2011 đang ở cùng chị B, ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng; tài sản chung: Không có.

Bị đơn anh Dương Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã gửi đến Tòa án Bản tự khai và Đơn yêu cầu được giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 15/8/2024, với

nội dung: Về quan hệ hôn nhân, anh nhất trí như chị B trình bày trong đơn; về mâu thuẫn vợ chồng, theo anh, sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau có nhiều mâu thuẫn, do cách sống, cách nghĩ của mỗi người trái ngược nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, đổ vỡ và sống ly thân, anh xác định tình cảm vợ chồng hiện tại đã hết, hai người không còn yêu thương nhau nữa nên không thể cải thiện lại quan hệ hôn nhân. Chị B làm đơn yêu cầu ly hôn, anh nhất trí ly hôn. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Dương Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 03/10/2011. Hiện con đang ở với chị B, anh H chấp nhận giao con cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng theo yêu cầu của chị B. Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Chị Dương Thị B khởi kiện yêu cầu ly hôn và được nuôi con đối với anh Dương Văn H, là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Dương Văn H có địa chỉ cư trú tại thôn N, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền theo Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Dương Văn H có đơn xin được giải quyết vắng mặt, vì lý do công việc, đi lại khó khăn không thể trực tiếp đến Tòa án để tham gia giải quyết, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị đơn, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị B và anh Dương Văn H đăng ký kết hôn với nhau ngày 04/5/2011 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, sau đó mâu thuẫn xảy ra, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường hay khúc mắc nhau trong cư xử, thường xuyên cãi vã nhau gây mất tình cảm. Vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 10 năm 2020 cho đến nay không hàn gắn được. Nay chị B xác định tình cảm vợ chồng đã hết và xin được ly hôn, anh H vắng mặt nhưng trong Bản tự khai và Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 15/8/2024, anh H xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và nhất trí ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị Dương Thị B và anh Dương Văn H có 01 con chung, anh, chị thỏa thuận giao cho chị B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con cùng chị B mỗi tháng 2.500.000 đồng; con cũng có đơn xin được ở với mẹ. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị B để giao con cho chị tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3]. Tài sản chung: Chị Dương Thị B và anh Dương Văn H trình bày không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị B phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn, anh H phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị B.

- Xử cho chị Dương Thị B và anh Dương Văn H được ly hôn nhau.

- Xử giao con chung Dương Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 03/10/2011 cho chị Dương Thị B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Dương Văn H cấp dưỡng nuôi con cùng chị B mỗi tháng 2.500.000 đồng. Việc cấp dưỡng kể từ tháng 10/2024 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Dương Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Chị Dương Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0004421 ngày 11/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Chị B đã nộp đủ án phí. Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nguyên đơn chị Dương Thị B được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/9/2024), bị đơn anh Dương Văn H được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- UBND xã S (để ghi chú vào sổ ĐKKH ngày 04/5/2011);
- Lưu HS; Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Trương Thị Nhàn**

